

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG ASA

MST: 0500471991



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Hà Nội, ngày tháng năm 2017



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG ASA

Năm báo cáo: 2017

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG ASA
ĐKKD : 0500471991
Vốn điều lệ : 100.000.000.000 VNĐ
Địa chỉ : Xóm Tiêu, Xã Đại Yên, H.Chương Mỹ, TP.Hà Nội
Website : <http://www.sana.vn>
Mã cổ phiếu : ASA

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần hàng tiêu dùng asa được thành lập ngày 23 tháng 11 năm 2011 với vốn điều lệ là 16.000.000.000 đồng (Mười sáu tỷ đồng./.). Trong năm 2011, Công ty chính thức tăng vốn điều lệ từ 16 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng.

Niêm yết: Cuối năm 2011, Công ty được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết và chính thức giao dịch HNX ngày 12/03/2012.

Ngày 15/04/2013 Công ty đã làm phát hành thêm từ 30 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng và đang trong quá trình tiến hành để niêm yết lên sàn HNX.

Ngày 16/05/2013 Công ty đã được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu từ 30 tỷ lên 100 tỷ.

Ngày 12/01/2018 thay đổi tên công ty từ Công ty cổ phần liên doanh sana wmt thành công ty cổ phần hàng tiêu dùng asa.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất buôn bán dầu gội đầu, sữa tắm. Sản xuất nước uống tinh khiết, nước đóng chai. Buôn bán dầu thực vật. Buôn bán sản xuất tư liệu tiêu dùng (chủ yếu là hàng kim loại màu)

- Địa bàn kinh doanh

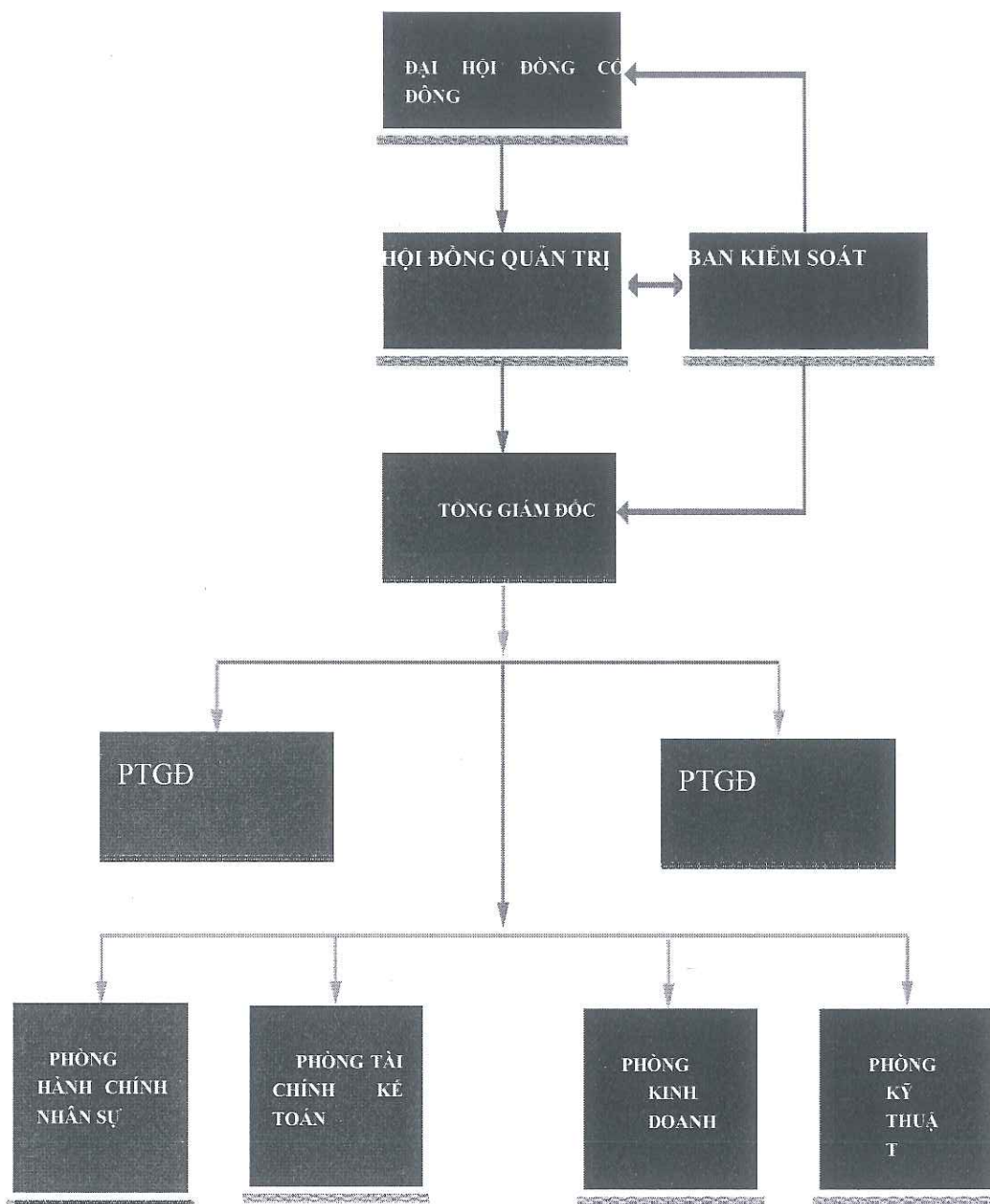
Hoạt động kinh doanh của công ty hiện tại được hoạt động ở các thành thị và vùng nông thôn của các tỉnh ở miền bắc và miền nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị:

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và các Phó tổng giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Đình Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
2	Vương Tất Đạt	Thành viên HĐQT
3	Lê Hữu Thường	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Thị Phương Mai	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Đình Chương	Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Tuấn Anh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Đặng Hoàng Nam	Thành viên BKS
3	Hoàng Xuân Vương	Thành viên BKS

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty.

Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại lợi ích kinh tế cho công ty và cho các cổ đông. Huy động tối đa nội lực và mở rộng hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, mở rộng thị trường để tạo khả năng sinh lời dài hạn vì lợi ích chính đáng của khách hàng, cổ đông, tăng tích lũy mở rộng quy mô kinh doanh, hiện đại hoá trang thiết bị cải tiến đổi mới kỹ thuật, nâng cao năng suất. Đổi mới tổ chức tạo ra phương thức quản lý mới phù hợp với kinh tế thị trường.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm báo cáo	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1		71.938.485.293	151.168.043.001
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		134.534.260	79.936.251
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10		71.803.951.033	151.088.106.750
4. Giá vốn hàng bán	11		79.628.521.309	146.879.745.738
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20		(7.824.570.276)	4.208.361.012
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		177.878.905	5.494.434
7. Chi phí tài chính	22		69.684.867	161.590.045
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24			
9. Chi phí bán hàng	25		410.388.798	767.963.228
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		780.099.825	957.969.886
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22)-(25+26)}	30		(8.906.864.861)	2.326.332.287
12. Thu nhập khác	31		65.497.129	169.372.907
13. Chi phí khác	32		1.463.782.439	200.503.982
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(1.398.285.310)	(31.131.075)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(10.305.150.171)	2.295.201.212
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		846.778.565	492.573.886

17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 – 51 - 52)	60		(11.151.928.736)	1.802627.326

2. Tổ chức nhân sự.

- Danh sách ban điều hành:

✓ **NGUYỄN ĐÌNH HÙNG - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm TGD**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 03/01/1981

Số CMTND : 001081001952

Ngày cấp : 29/05/2014 tại Cục CSĐKQLCTVDLQGDC

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Thôn 4, Lại Yên, Hoài Đức, Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
1999-2003	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Kỹ sư Kinh tế	Cử nhân

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003-2006	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Cán bộ dự án
2006-2008	Công ty CP Tư vấn Truyền Thông Việt Nam	Chủ tịch HĐQT
2008-2012	Công ty TNHH truyền thông Việt Toàn Cầu	Phó Giám đốc
2012 - 2015	Công ty Cổ phần Goldenbank	Chủ tịch HĐQT
2015-nay	Công ty cổ phần Tập đoàn edX	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
10/2017	CLB Doanh nghiệp Kinh doanh TMĐT	Chủ tịch CLB
2018 đến nay	Công ty cổ phần Hàng tiêu dùng ASA	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

✓ **NGUYỄN ĐÌNH CHUÔNG – Thành viên Hội đồng quản trị**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 20/01/1985

Số CMTND : 111949740

Ngày cấp : 04/06/2008 tại CA tỉnh Hà Tây

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Thôn 4, Lại Yên, Hoài Đức, Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
5 năm	Trường đại học ngoại thương TP HCM	Kinh tế quốc tế	Cử nhân Đại học

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008 - 2009	Nippon Yusen Kaisha (NYK line)	Thực tập sĩ quan
2009 - 2010	Công ty vận tải biển Container Vinalines	Chuyên viên Phòng Tổ chức tiền lương
2010 - 2013	Công ty TNHH truyền thông Việt Toàn Cầu	Trợ lý giám đốc
2013 - 2015	Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư và Xúc tiến thương mại Vietglobal	Giám đốc kinh doanh
2015 - nay	Công ty cổ phần EDX Group	Phó chủ tịch HĐQT kiêm phó tổng GD
Tháng 1/2018 - nay	Công ty cổ phần Hàng tiêu dùng ASA	Ủy viên HĐQT

✓ **VƯƠNG TẮT ĐẠT – Thành viên HĐQT**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 01/01/1970

Số CMTND : 011708623

Ngày cấp : 12/10/2010 Nơi cấp: CA Hà Nội.

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : 41/30/28 Phùng Chí Kiên – Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
1991 - 1995	Đại học Bách Khoa	Tự động hoá	Kỹ sư điện

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 2000 đến nay	Công ty cổ phần Long Phú	Phó giám đốc
Năm 2010 đến nay	Công ty TNHH TMĐT&PTCN Thăng Long – Thanh Hoá	Giám đốc

✓ **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI – Thành viên HĐQT**

Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 12/07/1957
 Số CMTND : 021557491
 Ngày cấp : 23/02/2011 Nơi cấp: CA.TPHCM
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : 14/40Q Kỳ Đồng – Phường 9 – Quận 3 – TP.
 HCM
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân báo chí

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
1976 – 1979	Trường tuyên giáo trung ương	Báo chí	Cử nhân

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
T6/1979 đến T1/1981	Phòng Báo chí XB – ban tuyên giáo thành uỷ TP.HCM	
T2/1981 đến năm 2010	Báo công an TPHCM	Trưởng ban tuyên giáo
T7/2010 đến nay		Hưu trí

✓ **LÊ HỮU THƯỜNG – Thành viên HĐQT**

Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 01/01/1982
 Số CMTND : 013631111
 Ngày cấp : 26/03/2013 Nơi cấp: CA. Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Tổ 27 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
2000 – 2005	Học viện Hậu cần	Bảo đảm Quân Nhu	Cử nhân đại học

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2005 – 2009	Học viện Hậu Cần, Ngọc Thụy, Gia Lâm, Hà Nội	Quản lý sinh viên/trợ lý chính trị/Giảng viên.
2009 - 2014	Tổng công ty Lũng Lô – Bộ Quốc Phòng	Quản lý dự án

2014 – nay	Công ty cổ phần ICT Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
------------	--------------------------------	----------------------------------

3. Tình hình và số lượng người lao động trong công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững, do vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, tác phong phục vụ chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.

Tính đến ngày 31/12/2017, số lượng cán bộ nhân viên công nhân của công ty là 20 người

- Chính sách đối với người lao động.

- Chế độ làm việc:

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1 giờ. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ và thực hiện các chế độ trợ cấp thêm giờ theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết: Nhân viên được nghỉ lễ và tết 9 ngày theo quy định của Bộ Luật Lao động. Những nhân viên có thời gian làm việc tại công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại công ty nhân viên được cộng thêm 1 ngày nghỉ phép.

Nghỉ ốm, thai sản: Nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật lao động. Trong thời gian nghỉ thai sản (06 tháng) người lao động sẽ nhận được trợ cấp thai sản tương đương 06 tháng tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty bố trí văn phòng làm việc cho cán bộ nhân viên khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn công ty.

- Chính sách đào tạo:

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu mới trong công tác.

- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ: công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước.
- Chính sách lương
 Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng hệ thống trong toàn công ty. Tiền lương được thực hiện nguyên tắc phân phối lao động và hiệu quả hoạt động của từng bộ phận. Tiền lương được sử dụng như một đòn bẩy để kích thích người lao động tích cực tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Lương bình quân công nhân sản xuất tại các phân xưởng: 7.000.000 đồng/tháng
 - Lương bình quân các khối hành chính: 8.500.000 đồng/tháng
- Chính sách thưởng.
 Nhằm khuyến khích động viên người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả công việc ngoài các quyền lợi được quy định bởi Luật lao động, cán bộ nhân viên trong công ty còn được hưởng một số quyền lợi khác nhau như được ưu tiên mua cổ phần và trái phiếu của công ty. Mức độ ưu đãi tùy thuộc vào mức độ đóng góp của bản thân người lao động cho Công ty. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động
 Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong công ty.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm 2017	Năm 2016	% tăng giảm/ % change
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	101.274.190.428	143.009.699.381	
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	71.803.951.033	151.088.106.750	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from operating activities</i>	(8.906.864.861)	2.326.332.287	

Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	(1.398.285.310)	(31.131.075)	
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	(10.305.150.171)	2.295.201.212	
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	(11.151.928.736)	1.802627.326	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm 2017	Năm 2016	Ghi chú/Note
<p>1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio</i></p> <p>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</p> <p>+ Hệ số thanh toán nhanh <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn</p>	3,6	1,78	
<p>2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ capital structure Ratio</i></p> <p>+ Hệ số Nợ/Tổng tài</p> <p>+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</p>	0,29	0,26	
<p>3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio</i></p> <p>+ Vòng quay hàng tồn kho</p> <p>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</p> <p>Doanh thu thuần/Tổng tài sản (<i>Net revenue/ Total Assets</i>)</p>	4,5	6,55	
<p>4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Target on Profitability</i></p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i>)</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở</p>	(0,16)	1,19	

hữu (<i>profit after tax/ total capital Ratio</i>)	(0,12)	1,8	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (<i>profit after tax/ Total assets Ratio</i>)	(0,11)	1,26	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (<i>Operating profit/ Net revenue Ratio</i>)	(0,12)	1,51	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Tổng số cổ phần	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng
10.000.000	9.126.900	873.100

b. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của công ty đến thời điểm ngày 24/04/2018

STT	Cổ phần	Tỷ lệ thực góp	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Số cổ đông (người/tổ chức)	Giá trị vốn góp (đồng)
I	Trong nước				
	Cá nhân	100%	9.840.137	669	98.401.370.000
	Tổ chức		63	1	630.000
II	Ngoài nước				
	Cá nhân		148.100	3	1.481.000.000
	Tổ chức		11.700	2	117.000.000
	Tổng cộng	100%	10.000.000	675	100.000.000.000

(Nguồn: Sổ cổ đông công ty cổ phần hàng tiêu dùng asa chốt ngày

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần tại thời điểm 24/04/2018

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ trọng
1	Nguyễn Đan Thanh	Nhà 3, Ngõ 35, Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội		620.000	6,2
	Tổng cộng			620.000	6,2

(Nguồn: Sổ cổ đông công ty cổ phần hàng tiêu dùng asa chốt ngày

- c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có
- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Quản lý nguồn nguyên liệu

- a. Tổng lượng nguyên liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:
- b. Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 0%

6.2. Tiêu thụ năng lượng

- a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:
- b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:
- c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo: Không có

6.3. Tiêu thụ nước: Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm

- a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
- b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

- a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và cá quy định về môi trường: Không.
- b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a. Số lượng lao động : 20 người
Mức lương trung bình đối với người lao động: 7.500.000 VNĐ
- b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động đóng các loại bảo hiểm cho người lao động.
- c. Hoạt động đào tạo của người lao động: Không có
 - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.
 - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.6. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình tài chính.

- a. Tình hình tài sản:
- b. Tình hình nợ phải trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, rà soát lại hoạt động toàn Công ty và đề cao đóng góp của cá nhân trong thành tích tập thể, phát huy tinh thần ham học hỏi, không ngừng hoàn thiện ở mỗi cá nhân cũng như toàn công ty để hướng tới chất lượng sản phẩm ngày một nâng cao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Ban Tổng giám đốc nhận thấy trên cơ sở chiến lược dài hạn hợp lý và giải pháp từng thời kỳ linh hoạt, nhưng mục tiêu trong giai đoạn 5 năm tới là tập trung mở rộng thị trường tiêu thụ tại các đô thị, vùng nông thôn trong nước, đồng thời thâm nhập và phát triển dần sang thị trường Nga.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

- a. Đánh giá liên quan đến chỉ tiêu môi trường: Các đơn vị quản lý về môi trường thường xuyên kiểm tra và đánh giá mức độ ảnh hưởng của công ty đến môi trường là mức độ trung bình.
 - Về mức tiêu thụ nước: Mức độ trung bình.
 - Về năng lượng: Mức tiêu hao năng lượng trung bình
 - Về phát thải: Mức độ phát thải không cao, trong sự cho phép của cơ quan môi trường.
- b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Quan tâm đến người lao động
- c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Có trách nhiệm với cộng đồng địa phương, làm tốt các công việc mà địa phương yêu cầu.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong đó có đánh giá.

Năm 2017, tuy có nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao Hội đồng quản trị công ty đã nỗ lực phấn đấu tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó, đã thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định về quyền hạn và trách nhiệm của mình. Đã chỉ đạo, giám sát phối hợp cùng với Ban tổng giám đốc, các phòng ban trong đơn vị của công ty khắc phục khó khăn triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017. Hội đồng quản trị cũng đã cùng Tổng giám đốc công ty xem xét đề ra những chủ trương đầu tư chiến lược lâu dài nhằm đưa công ty ngày càng phát triển bền vững.

Đồng thời, công ty cũng tiến hành hoạt động cơ cấu tổ chức công ty và chuẩn hoá công ty theo điều lệ công ty niêm yết và các quy định của pháp luật, như:

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình làm việc của HĐQT, các bộ phận giúp việc cho HĐQT, Ban điều hành và chức năng nhiệm vụ các phòng ban chuyên môn theo mô hình hiện đại và phù hợp với chuẩn của công ty niêm yết.

Chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, nhân sự các phòng ban của công ty để hoạt động hiệu quả hơn. Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ trong công ty, xây dựng bộ máy kiểm soát nội bộ chuyên trách để kiểm soát, quản trị rủi ro trong quá trình hoạt động, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý các sai phạm kịp thời. Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, môi trường lành mạnh nhằm phát huy tiềm năng và năng lực của đội ngũ nhân sự, tạo điều kiện để các thành viên cống hiến và đóng góp công sức xây dựng công ty ngày càng phát triển:

Chủ động công bố các thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty theo quy định công bố thông tin của công ty niêm yết và trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cổ đông, nhà đầu tư thường xuyên nắm được tình hình hoạt động của công ty.

2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT.

Trong năm 2017, HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trên cơ sở kết hợp phân tích tình hình thực tiễn, diễn biến của thị trường đề xuất Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh kế hoạch hoạt động của Công ty cho phù hợp.

HQĐT đã phân công, phân nhiệm cụ thể đến từng thành viên, tổ chức một số bộ phận giúp việc cho HĐQT nằm trong văn phòng HĐQT, duy trì cơ chế họp định kỳ, đồng thời phát huy cơ chế thường trực HĐQT để giải quyết các công việc phát sinh kịp thời; Chỉ đạo, giám sát thường xuyên và hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành công ty để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao. Bên cạnh việc xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, HĐQT đã giành nhiều thời gian để cùng Ban tổng giám đốc chỉ đạo các hoạt động kinh doanh, tiến độ các dự án, cùng xem xét và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc khi thực hiện dự án bất động sản, các hoạt động kinh doanh, kinh doanh khác của công ty.

HQĐT tăng cường kiểm soát các hoạt động của các Công ty thành viên để ngăn ngừa rủi ro, bảo đảm an toàn nguồn vốn kinh doanh và điều chỉnh các hoạt động của các công ty thành viên đúng định hướng phát triển của công ty

Đánh giá một cách khách quan, trong năm 2017, Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT đã cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, các thành viên đã nỗ lực, trách nhiệm cao trong chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong hoạt động kinh doanh của Công ty, hành động vì lợi ích của cổ đông, công ty và người lao động.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty.

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban giám đốc công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ công ty: đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của công ty và pháp luật hiện hành.

4. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.

- Định hướng hoạt động chung

Năm 2017, tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là áp lực từ sức mua yếu. Tuy nhiên với định hướng mở rộng kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng, thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của các xí nghiệp sản xuất, khâu marketing và bán hàng.

Tăng cường công tác quản trị điều hành, quản trị rủi ro, giám sát hoạt động của Công ty đúng theo định hướng phát triển, hoàn thiện cơ chế chính sách về tiền lương, thu

nhập, đãi ngộ người lao động để thu hút được nhiều nhân tài và giữ chân được nhân sự giỏi cùng đồng thuận xây dựng công ty ngày càng phát triển.

Tăng cường quan hệ với các tổ đồng, nhà đầu tư để cổ đông và nhà đầu tư thường xuyên nắm được tình hình hoạt động của công ty thông qua các hình thức tiếp xúc trực tiếp, gián tiếp, công bố thông tin...

- Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đạt được các mục tiêu định hướng của Công ty trong năm 2017.

Hội đồng quản trị tiếp tục theo sát diễn biến của nền kinh tế trong nước và thế giới, chủ động phân tích, nắm bắt tình hình để có những nhận định đúng đắn từ đó kịp thời đưa ra những quyết sách phù hợp nhằm chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và hỗ trợ của các cổ đông, các nhà đầu tư, các đối tác, bán hàng trong và ngoài nước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

T T	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CP nắm giữ	Tỷ Lệ (%)
1	Nguyễn Đình Hùng	Chủ tịch HĐQT		0	0
2	Vương Tất Đạt	TV HĐQT		0	0
3	Lê Hữu Thường	TV HĐQT		0	0
4	Nguyễn Thị Phương Mai	TV HĐQT		0	0
5	Nguyễn Đình Chương	TV HĐQT		0	0

Ban giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CP nắm giữ	Tỷ Lệ (%)
1	Nguyễn Đình Hùng	Tổng giám đốc		0	0

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hội đồng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị được Đại hội cổ đông bầu ra thay mặt cổ đông quản lý công ty và chịu trách nhiệm trước các cổ đông về hoạt động của công ty theo điều lệ công ty và các văn bản pháp luật liên quan: làm việc theo nguyên tắc đa số nhất trí. Ngoài ra phải đảm bảo tính đồng thuận trong việc ra quyết định, các thành viên Hội đồng quản trị, luôn trung thực và có ý kiến rõ ràng, độc lập đối với từng vấn đề đưa ra thảo luận tại cuộc họp để Hội đồng quản trị cân nhắc một cách cẩn trọng khi ta quyết định cuối cùng. Khi các ý kiến có sự khác biệt sẽ được phân tích, làm rõ và điều chỉnh để tìm ra tiếng nói chung trên cơ sở vì lợi ích cao nhất của công ty,

của cổ đông. Có thể nói Hội đồng quản trị công ty là một tập thể thống nhất, nhưng từng cá nhân vẫn là người phân biệt tốt nhất cho Hội đồng quản trị nhằm đưa ra những quyết sách tích cực đáp ứng được nguyện vọng của cổ đông.

Hội đồng quản trị đã đề ra những chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và hỗ trợ Ban điều hành, Ban quản lý dự án trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức triển khai các dự án trọng điểm. Mục tiêu phấn đấu của Hội đồng quản trị là chỉ đạo để ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đã cam kết trước Đại hội đồng cổ đông đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận.

- d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có
- e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có
- f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty..

2. BAN KIỂM SOÁT

- a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY SINH	SỐ CP NĂM GIỮ	TỶ LỆ (%)
1	Phạm Tuấn Anh	Trưởng Ban kiểm soát		0	0
2	Đặng Hoàng Nam	Thành viên BKS		0	0
3	Hoàng Xuân Vương	Thành viên BKS		0	0

- b. Hoạt động của ban kiểm soát năm 2017.

Ban kiểm soát đã thực hiện các đợt kiểm tra định kỳ tình hình hoạt động của Công ty theo đúng lịch trình làm việc hàng năm cũng thường xuyên thực hiện hoạt động thu thập số liệu, trao đổi. Qua đó Ban kiểm soát theo dõi kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh, thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị công ty trong việc thực thi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm, Ban kiểm soát cũng tham gia vào hoạt động giám sát tài chính công ty và các đơn vị trong hệ thống để kịp thời đưa ra các ý kiến độc lập, các khuyến nghị đối với Hội đồng quản trị liên quan đến kết quả kiểm tra, giám sát nhằm góp phần kiểm tra rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Ban kiểm soát đã được hội đồng quản trị, ban điều hành và các bộ phận chức năng của công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong công việc cập nhật tình hình hoạt động của công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, tham mưu, góp ý cho Hội đồng quản trị trong việc ra quyết định.

- 3. Các giao dịch, và các khoản lợi nhuận của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

- a. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
- b. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- c. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

Trong năm 2017, HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trên cơ sở kết hợp phân tích tình hình thực tiễn, diễn biến của thị trường để đề xuất Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh kế hoạch hoạt động của công ty cho phù hợp.

HĐQT đã phân công, phân nhiệm cụ thể đến từng thành viên, tổ chức một số bộ phận giúp việc cho HĐQT, duy trì cơ chế họp định kỳ, đồng thời phát huy cơ chế thường trực HĐQT để giải quyết các công việc phát sinh kịp thời.

Chỉ đạo giám sát thường xuyên và hỗ trợ kịp thời cho Ban tổng giám đốc trong việc điều hành công ty để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao. Bên cạnh việc xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, HĐQT đã giành nhiều thời gian cùng Ban tổng giám đốc chỉ đạo các hoạt động kinh doanh, tiến bộ các dự án, cùng xem xét và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc khi thực hiện các dự án, các hoạt động kinh doanh khác của công ty.

Đánh giá một cách khách quan trong năm 2017, chủ tịch HĐQT và các thành viên đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, các thành viên đã nỗ lực, trách nhiệm cao trong chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong hoạt động kinh doanh của công ty, hành động vì lợi ích của cổ đông, công ty và người lao động.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG ASA
CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH
Nguyễn Đình Hùng

